Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 21.01.2021 14:45:31 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180 /UBND-KT	*Tây Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2021*
V/v báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch XDCB định kỳ	

Kính gửi:
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố.

Để thực hiện tốt chế độ họp giao ban XDCB định kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) theo định kỳ tập trung vào các nội dung sau:

a. Báo cáo hàng tháng

Báo cáo hàng tháng thực hiện từ tháng 02 của năm kế hoạch đến tháng 01 năm sau của năm kế hoạch, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 05 hằng tháng, trong đó bao gồm các nội dung chính như sau:

- Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến hết tháng trước tháng gửi báo cáo.

- Tình hình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án dự kiến khởi công năm sau năm kế hoạch.

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn, mặt làm được, chưa được, nguyên nhân làm được, chưa được trong triển khai thực hiện kế hoạch vốn. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo cụ thể, đề xuất phương án xử lý để UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Đồng thời, kịp thời cập nhật kế hoạch vốn của năm kế hoạch (nếu có) và xác nhận kết quả giải ngân trên hệ thống phần mềm quản lý đầu tư công của tỉnh tại địa chỉ: http://dautucong.tayninh.gov.vn/DTC/DTC_TrangChu.

- Riêng báo cáo tháng 02 đề nghị các đơn vị báo cáo thêm kết quả giải ngân của năm trước năm kế hoạch.

(Thực hiện theo mẫu biểu đính kèm).

b. Báo cáo quý

Báo cáo trên cơ sở thực hiện lũy kế đến hết tháng trước thời điểm báo cáo, ước thực đến hết quý báo cáo. Các đơn vị gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước các ngày 05/3 (đối với báo cáo quý I), 05/6 (đối với báo cáo quý II), 05/9 (đối với báo cáo quý III), 05/12 (đối với báo cáo năm).

Trong đó bao gồm một số nội dung chính như sau:

- Thuyết minh chi tiết tiến độ thực hiện các dự án.

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn, mặt làm được, chưa được, nguyên nhân làm được, chưa được trong triển khai thực hiện kế hoạch vốn. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo cụ thể, đề xuất phương án xử lý để UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Báo cáo kết quả thực hiện những nội dung theo các Chỉ thị và Chương trình hành động của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công hàng năm.

- Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý tiếp theo.

- Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Cập nhật và xác nhận số liệu báo cáo lên hệ thống phần mềm quản lý đầu tư công của tỉnh.

(Thực hiện theo mẫu biểu đính kèm).

2. Các Sở quản lý chuyên ngành

Báo cáo thêm về công tác quản lý nhà nước có liên quan: thẩm định, thẩm tra, phê duyệt và các nội dung có liên quan đến triển khai thực hiện các dự án đầu tư XDCB.

3. Kho bạc nhà nước tỉnh

Báo cáo số liệu giải ngân đến hết tháng trước thời điểm báo cáo và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 05 hằng tháng.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch XDCB hàng tháng và hàng quý chậm nhất đến ngày 10 hàng tháng, hàng quý để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo nội dung Công văn này./.

Nơi nhận :
- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; P.KT;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

15

(Dương Thảo 2021 0. XDCB 2021)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Dương Văn Thắng

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN BÁO CÁO

1. Các quyết định của UBND tỉnh;

2. Các kết luận, chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh;

3. Kế hoạch của ngành, địa phương.

II. NỘI DUNG BÁO CÁO: gồm 3 phần

Phần I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KỲ BÁO CÁO (tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm)

1. Kết quả thực hiện.
2. Đánh giá những mặt làm được, những hạn chế, nguyên nhân;

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Những thuận lợi, khó khăn;
2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch.

Phần III: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1.Ngoài ra, đề nghị các ngành, địa phương thực hiện các mẫu biểu có liên quan *(đối với báo cáo tháng chỉ báo kết quả giải ngân không phải ước khối lượng và giải ngân trong kỳ).*

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM ...

(Từ ngày 01/01/20.... đến ngày .....)

Đvt: triệu đồng

STT	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	QĐ đầu tư (điều chỉnh nếu có)	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch năm 20...					Giải ngân từ đầu năm đến hết tháng trước thời điểm báo cáo					Ghi chú
				Tổng vốn		Tổng cộng	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất	Xổ số kiến thiết	Nguồn bội chi ngân sách địa phương	Tổng cộng	Ngân sách tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất	Xổ số kiến thiết	Nguồn bội chi ngân sách địa phương	
	TỔNG CỘNG															
A	**NGÂN SÁCH CẤP TỈNH**															
A.1	**TỈNH QUẢN LÝ**															
I	**CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ**															
	Dự án ...															
II	**THỰC HIỆN DỰ ÁN**															
II.1	***DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP***															
	Dự án ...															
	...															
II.2	***DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI***															
	Dự án ...															
	...															
A.2	**TỈNH HỖ TRỢ MỤC TIÊU**															
1	Xây dựng nông thôn mới															
	Trong đó:															
1.1	*Vốn xã điểm xây dựng nông thôn mới (bao gồm trường chuẩn quốc gia)*															
1.2	*Huyện nông thôn mới*															
1.3	*Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao*															
1.4	*Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu*															
2	Phát triển thành phố, thị xã (Chỉnh trang đô thị)															
3	Hỗ trợ khác															
B	**NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN**															
	VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN, THÀNH PHỐ															
1	*Cân đối ngân sách*															
2	*Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất*															
3	*Chi đầu tư tạo lập Quỹ phát triển đất*															
4	*Chi ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội*															

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 20…

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư vốn NSTW (vốn trong nước) năm 20…			Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước thực hiện đến hết quý báo cáo		Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	*Trong đó:*			Khối lượng	Giải ngân	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB				
	TỔNG SỐ											
	Dự án …											

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI) NĂM 20...

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng chính phủ giao KH các năm								Dự kiến KH đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn NSTW (vốn nước ngoài)	Kế hoạch đầu tư vốn NSTW (vốn nước ngoài) năm 2021	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước thực hiện đến hết quý báo cáo		Ghi chú
			Số quyết định	TMĐT										Khối lượng	Giải ngân	
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*											
					Vốn đối ứng		Vốn nước ngoài									
					Tổng số	NSTW	Tính bằng ngoại tệ	Quy đổi ra tiền Việt								
								Tổng số	*Trong đó:*							
									Đưa vào cân đối NSTW	Vay lại						
	TỔNG SỐ															
	Dự án ...															